

CHÍNH PHỦ
Số: 41/2001/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2001

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển và việc phối hợp hoạt động giữa các lực lượng trên các vùng biển và thềm lục địa

của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam ngày 28 tháng 3 năm 1998;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển và việc phối hợp hoạt động giữa các lực lượng trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Cảnh sát biển chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển và việc phối hợp hoạt động giữa các lực lượng trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển và việc phối hợp hoạt động giữa các lực lượng trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, giữa Bộ Quốc phòng với Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thủy sản, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổng cục Hải quan, Tổng cục Bưu điện, Tổng công ty Dầu khí Việt Nam, Ban Biên giới của Chính phủ, Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm - Cứu nạn, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, lực lượng thuộc quyền phối hợp với Lực lượng Cảnh sát biển trong các hoạt động được quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện để Lực lượng Cảnh sát biển thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Việc phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển và việc phối hợp hoạt động giữa các lực lượng của các cơ quan nêu tại Điều 1 Quy chế này là phối hợp trong các hoạt động sau:

1. Trao đổi thông tin, tài liệu cần thiết.
2. Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thuộc chức năng của các Bộ, ngành.
3. Tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Bảo vệ tài sản của Nhà nước, tính mạng, tài sản của người và phương tiện hoạt động hợp pháp trên biển; bảo vệ chủ quyền, bảo vệ tài nguyên, phòng, chống ô nhiễm môi trường biển.
5. Tìm kiếm, cứu nạn và khắc phục các sự cố trên biển.
6. Hoạt động phòng, chống vi phạm pháp luật và chống cướp biển.
7. Hoạt động hợp tác quốc tế.
8. Giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ của Lực lượng Cảnh sát biển.
9. Các hoạt động khác có liên quan.

Điều 5. Phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển và việc phối hợp hoạt động giữa các lực lượng của các cơ quan quy định tại Điều 1 Quy chế này dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, lực lượng đã được pháp luật quy định; không làm cản trở đến các hoạt động hợp pháp trên biển; đảm bảo công tác quản lý nhà nước thống nhất theo từng chuyên ngành.

Việc phối hợp, chỉ đạo hoạt động giữa Lực lượng Cảnh sát biển với Lực lượng Bộ đội Biên phòng và các lực lượng khác thuộc Bộ Quốc phòng do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.

Điều 6. Các lực lượng hoạt động trên biển thuộc các Bộ, ngành trong quá trình hoạt động phối hợp được quan hệ trực tiếp với nhau nhằm giải quyết nhanh chóng các vụ việc và hỗ trợ nhau thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn mà pháp luật đã quy định.

Điều 7. Phân định vùng hoạt động của các lực lượng tham gia phối hợp hoạt động trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1. Trên các vùng biển từ đường cơ sở trở ra đến ranh giới ngoài của vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam, Lực lượng Cảnh sát biển chủ trì, phối hợp với các lực lượng hữu quan khác để thực hiện chức năng quản lý về an ninh, trật tự an toàn và bảo đảm việc chấp hành pháp luật của Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

Trong quá trình hoạt động nếu phát hiện hành vi vi phạm pháp luật thì Lực lượng Cảnh sát biển xử phạt theo thẩm quyền; đối với các vụ việc phức tạp Lực lượng Cảnh sát biển phối hợp với lực lượng chuyên ngành để xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong vùng nội thủy và các cảng biển, khi có yêu cầu, Lực lượng Cảnh sát biển có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng hữu quan để thực hiện nhiệm

vụ.

2. Trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các lực lượng chuyên ngành hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do pháp luật quy định; khi thực hiện nhiệm vụ mà phát hiện hành vi vi phạm pháp luật nếu không thuộc thẩm quyền của mình thì có trách nhiệm thông báo, chuyển giao cho Lực lượng Cảnh sát biển hoặc các lực lượng chuyên ngành hữu quan khác để xử lý theo thẩm quyền.

3. Các ngành hữu quan có thể ủy thác cho Lực lượng Cảnh sát biển thực hiện một số hoạt động nhất định thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ngành mình. Nội dung, phạm vi ủy thác do Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành hữu quan quy định cụ thể.

Chương II

PHỐI HỢP THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT BIỂN

Điều 8. Bộ Quốc phòng có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động của Lực lượng

Cảnh sát biển những vấn đề sau:

1. Tổ chức hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển theo quy định tại Chương III Nghị định số 53/1998/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 1998 về tổ chức và hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển Việt Nam.
2. Chỉ đạo các cơ quan trực thuộc phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển theo quy định của pháp luật.
3. Chủ trì các hoạt động phối hợp được quy định tại Điều 4 Quy chế này.

Điều 9. Bộ Công an có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chức năng phối hợp với Lực lượng Cảnh sát biển trong các hoạt động sau:

1. Thông báo cho Lực lượng Cảnh sát biển các thông tin cần thiết có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Lực lượng Cảnh sát biển trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm về bảo vệ an ninh, trật tự an toàn và các hành vi vi phạm pháp luật trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ Lực lượng Cảnh sát biển về chuyên môn nghiệp vụ an ninh, trật tự và các công tác nghiệp vụ khác.

3. Giáo dục, tuyên truyền pháp luật về lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 10. Bộ Ngoại giao có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chức năng phối hợp với Lực lượng Cảnh sát biển trong các hoạt động sau:

1. Trao đổi, cung cấp cho Lực lượng Cảnh sát biển những thông tin, tài liệu cần thiết về chủ trương, chính sách của Nhà nước trong hoạt động đối ngoại với các nước trong khu vực và quốc tế có liên quan đến hoạt động của Lực lượng Cảnh sát biển.

2. Hướng dẫn Lực lượng Cảnh sát biển giải quyết các trường hợp tổ chức, cá nhân nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết hoặc tham gia trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn, tìm kiếm, cứu nạn, phòng chống ô nhiễm môi trường, chống cướp biển và các sự cố khác trên các vùng biển và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 11. Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chức năng phối hợp với Lực lượng Cảnh sát biển trong các hoạt động sau:

1. Thông báo kịp thời khi có những thay đổi về hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu cho phép các loại tàu ra, vào các luồng và cảng biển, xây dựng mới hoặc phá dỡ các công trình trên biển và các chướng ngại vật khác trên vùng biển Việt Nam để đảm bảo an toàn hàng hải cho các tàu, thuyền hoạt động trên biển.

Thông báo về việc ban hành mới, đình chỉ, gia hạn, sửa đổi, thu hồi hoặc hủy bỏ các giấy tờ, tài liệu; các tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật có liên quan tới hoạt động của các tàu, thuyền trên biển và việc cấp phép cho tàu, thuyền của nước ngoài vào hoạt động tại cảng biển và các khu vực hàng hải của Việt Nam.

2. Hướng dẫn, hỗ trợ Lực lượng Cảnh sát biển về công tác chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành để xác định hành vi vi phạm, mức độ thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật gây ra để